Nhiều Ít Rộng Hẹp
<blockquote>Kalama tri ân bạn Ho Thi Vui ghi chép.</blockquote>
Bài giảng zoom 11/10/2021

Thế giới này được mô tả giống như một vùng điểm tối, hay là một khu rừng đêm, một sa mạc bao la. Tất cả phàm phu lăn trôi sanh tử trong đó, tất cả chủng loại được mô tả như người mất trí, người mù.

Vì căn bản là, chúng ta sống trong vô minh. Dầu có may mắn được gặp Chánh pháp, mà chưa chứng đạo thì cái chúng ta biết cũng đại khái, mơ hồ. Nhưng có 1 điều, nói vậy không có nghĩa chúng ta tu hành trong sự mù mịt, mơ hồ. Dầu mù vẫn còn dùng được xúc giác,… vẫn còn niềm tin, chánh tín, chánh kiến, còn hạn chế. Chánh kiến của phàm phu như mức thính giác, khứu giác,… chứ không bao la như thị giác của vị Tu Đà Hườn.

Đã bị mù mà còn bị tâm thần / tà kiến là coi như xong. Đằng này mình học đạo, trí có 3 (văn tư, tu) thì khi học đạo ít ra mình có 2 (văn, tư), trí tu có 2 giai đoạn, một là giai đoạn mình tu tập tuệ quán, dầu còn phàm thì cũng được gọi một mảnh vụn trí tu, nếu chứng đạo thì thành tựu trí tu trọn vẹn.

Chỉ cần mù, đừng tâm thần. Vì mù, mình còn sử dụng nhiều cơ quan khác, ngoài ra con mắt. Tôi cũng vừa nói, tuy mù nhưng không thể nào mù mịt về con đường mình đang mò mẫm, còn phàm tu cũng có cái biết của mình chứ.

Biết gì? Có 3 cái biết:

- Biết của người đang hưởng dục, bị vây hãm, hạn chế, bị giới hạn bởi rất nhiều rào cản, bức tường. Người đang hưởng dục còn có cái thích trong sắc, thinh khí vị xúc, hễ còn đam mê trong đó thì còn nhiều chuyện mình không thấy được.
- Biết của người ly dục, chứng thiền. Họ thấy những điều người hưởng dục không thấy được. Người hưởng dục học đạo thì biết có kiếp trước kiếp sau, học bao nhiêu, tin bao nhiêu, nhớ bao nhiêu, hiểu bao nhiêu, biết hạn chế so với người có học giáo lý có thiền định, thần thông. Khi họ ly dục, họ không bị giới hạn bởi thích ghét trong 5 trần vật chất. Tuy ly dục là lìa lòng ham muốn = không thích trong 5 trần, thì k bất mãn trong 5 trần. cho nên, muốn đắc sơ thiền chuyện đầu tiên là lìa 5 triền cái mới đắc thiền, trong đó có Dục thiền, sân triền phải liền thì mới đắc thiền, nhập định, hóa hiện thần thông. Người không bị giới hạn bởi thích ghét trong vật chất, tuệ nhãn, khả năng nhìn ngắm, cao xa, sâu rộng hơn người hưởng dục rất nhiều.
- Biết của bậc thánh nhân. Cao hơn ly dục 1 bậc, kể cả họ không đắc thiền. Vì người đắc thiền chỉ chán dục nhưng còn đam mê trong các cảnh giới thiền định, Phạm thiên. Người đắc đạo, dầu chỉ là Tu Đà Hườn, họ nhìn các cõi họ ngán lắm. Dầu đắc thiền hay không thì họ tái sinh không quá 7 lần, ngán ngẩm triệt để, nhưng còn chút ít vô minh nên còn lăn lóc mấy kiếp nữa, trong các cõi lành thôi. Dầu lăn lóc cỡ nào họ cũng không đầu thai qua 7 lần.

Thế giới là khu rừng đêm, hoang mạc, vùng biển tối, chúng sinh trong đó là những người mù, tệ hơn là bị tâm thần nữa. Chúng ta biết đạo chỉ bị mù thôi, không sử dụng thị giác thì còn dùng được thính giác, xúc giác,..

Ở đây, chúng ta toàn người hưởng dục, chưa ai đắc sơ thiền trong room này đâu, nếu có đắc chắc các vị không vô trong đây đâu. Đắc Sơ thiền ngồi xếp bằng sướng lắm. Không giống như nhiều người Việt Nam bây giờ cho rằng tự cho đắc Tu Đà Hườn, Tam thiền tứ thiền.. .trong khi họ không biết làm sao để đắc sơ thiền thì họ không biết. Họ tưởng ngồi lâu, mát mát lạnh lạnh nhẹ nhẹ là đắc thiền, thì không phải. Đó là hiểu lầm nguy hiểm, vì chưa đắc mình tưởng mình đắc.

Sáng nay tôi muốn nói, dầu chúng ta chưa ly dục, chứng thiền, ít ra biết ít nhiều cảnh giới tái sanh mình sẽ đi về, biết với cái biết của người đang hưởng dục. sáng nay chúng tôi cho các vị bảng công thức, cho người sơ cơ nhìn vô đó hiểu về bản thân mình ngay bây giờ và đời sau kiếp khác. Mình mù còn thính giác, khứu giác, xúc giác mà. Vẫn còn cơ hội.

Tôi ôn lại cho bà con chút giáo lý nói chung, A Tỳ Đàm nói riêng.

Toàn bộ thế giới gói gọn trong 4 thứ: Thiện, ác, buồn vui. Nói gọn nữa là Nhân quả thiện ác. Thiện đời này là nhân vui đời sau. Ác đời này là nhân khổ đời sau. Vui đời này là quả lành đời trước. Khổ đời này là quả ác đời trước. Toàn bộ thế giới quẩn quanh 4 cái đó.

Cho dầu các vị còn đang hưởng dục, không có thần thông, thiền định, không thuộc lòng tam tạng kinh điển, ít nhất các vị có bảng công thức để dựa vào đó biết rõ mình đang ở cảnh giới nào, cảnh giới ở đây có 2 nghĩa.

- Cảnh giới hiện hữu của hình hài này, cảnh giới không gian, thí dụ mình đang cõi dục thiên hay phạm thiên, cõi người hay địa ngục.
- Cảnh giới 2 là cảnh giới tâm lý, mình đang sống nhiều với thế giới tâm lý ra sao. Mang thân người mà suốt đời khát khao, thèm thuồng hết cái này đến cái khác không bao giờ thỏa mãn = mang thân người sống cảnh giới ngạ quỷ. Mang thân người suốt ngày bất mãn, nóng nảy = sống cảnh giới A Tu La. Cả đời chỉ quần quại trong đói nghèo bệnh tật tự ti mặc cảm = sống trong cảnh giới địa ngục. Suốt đời cắm đời trong ăn, ngủ, tình cảm = sống trong cảnh giới bàng sinh. Người sống 50/50 = đang trong cảnh giới loài người. lúc rộng lúc hẹp, lúc từ tâm lúc sân hận, lúc chánh kiến lúc tà kiến. … Người sống trong thập thiện (thích bố thí, phục vụ, nghe pháp,…) = sống trong cảnh giới Dục thiên. Người thường xuyên tu tập đề mục hơi thở, … = sống trong cảnh giới phạm thiên, phải ly dục, luôn gắn liền với vô sân. Nhớ dùm cái đó rất quan trọng. Thế giới Phạm thiên = ly dục + vô sân.

Chứng Nhị Quả, giảm nhẹ dục ái và sân. Tam Quả dứt hẳn dục ái & sân.

Tiêu chuẩn đầu tiên của thiền là phải ly dục. Ly dục ở đâu, vô sân ở đó. Vô sân ở đâu thì bủn xỉn, tỵ hiềm vắng mặt.

Chỉ nói sơ thiền mà mình xét thấy mình còn ganh tỵ,… nhiều thì sơ thiền chỗ nào? Dầu tương đối, nó phải vắng mặt dục ái và sân. Tôi lấy 2 cái rõ nét nhất trong đời sống phàm phu. Thích cái này, ghét cái kia. Theo đuổi cái này né tránh cái nọ. Suốt cuộc đời, cho đến lúc vào quan tài, là 2 đặc điểm của phàm phu nói chung và người cõi dục nói riêng.

Nãy giờ tôi phân tích các vị thấy, để biết mình đang trong cảnh giới nào: cảnh giới loại người, chư thiên…

Cảnh giới thánh nhân = vô tham, vô sân, vô si.

Ở đây chưa đắc thiền, nhưng mình nhìn coi mình đang sống trong cảnh giới nào. Trong kinh có nói rõ.

Có những chúng sinh mang thân người nhưng sống như loài ngạ quỷ, sống như loài sa đọa, sống như chư thiên, phạm thiên,…

Trong Tăng Chi, đức Phật dạy, có những trường hợp cộng trú/ sống chung như sau: chư thiên sống với loài người, loài người sống với ngạ quỷ, ngạ quỷ sống với A Tu La, A Tu La sống với chư thiên, chư thiên sống với loài người. Là sao, mình có tu sống gần người không tu, mình có từ tâm, sống với người sân hận. Có nghĩa là mình giả định là Phạm thiên, ít nhất mình sống với người sân tâm là sống với A Tu la. Sống với người bủn xỉn, khao khát thèm thuồng vật chất là sống với ngạ quỷ. Mình sống với người hào sảng, mát mẻ, dễ thương là mình đang sống với Dục thiên. Mình đang

sống với người thiền định chuyên tâm là sống với phạm thiên. Sống với người buông bỏ xả ly, ly dục là sống với thánh nhân. Tạm hiểu như vậy.
Trong bảng công thức tôi sắp nói, đang nói. Nó là sao?
Nãy tôi nói, bản chất thế giới vận hành, hoạt động, diện mạo, diện mục chỉ nằm trong 4 thứ thiện ác buồn vui.
Hầu hết chúng sinh do tập khí sanh tử thích dễ, sợ khó. Cái gì dễ, cái gì khó? Do tập khí sanh tử, ác dễ thiện khó. Cho nên mình thường sống với cái ác. Trong room hỏi tôi, tại sao cái ác dễ hơn? Vì cái thiện cần sự cố gắng, cần nhiều điều kiện hỗ trợ. Dù nói theo A Tỳ Đàm, thiện ác tương đương, là sao? cái nào cũng là nhân, là nói trên nguyên tắc. Hễ nhân thiện tạo ra quả thiện, nhân ác tạo ra quả ác. Trên thực tế, do tập khí sanh tử nhiều đời, cái ác không cần cố gắng, động não, suy tư, trí tuệ, điều kiện gì hết, mở mắt ra thấy bất thiện rồi. Cái thiện khó vì cần nhiều điều kiện lắm. trong Pali gọi là cakka/ bánh xe vận hành cần 4 thứ vận hành cái thiện = (1) sống đâu,(2) thường gặp gỡ người nào, (3) thường nghe, đọc cái gì, (4) thường làm cái gì, hoạt động ra sao, công ăn việc làm là gì. Hội đủ 4 cái này mới làm thiện được. => Sống ở đâu? Thường gặp gỡ ai? Phải hội đủ bốn cái này mới làm thiện được. Mà 4 cái này các vị biết, khó lắm. Ở chỗ dễ làm thiện, gặp người thiện, thường suy tư thiện, thường hành thiện có được 4 cái này rất khó. Nhưng bất thiện thì rất dễ. Cái bất thiện không cần môi trường đặc biệt nào hết. Cái thiện còn cần môi trường, điều kiện hỗ trợ chứ cái ác không cần. Dù thích mình có thể kể nhưng nó dễ tìm lắm.
Mình ở trong thiền viện, chỉ cần mình thất niệm, thiếu trí, thiếu định, tuệ, tinh tấn một chút. Ngồi trước bảo tháp xá lợi thiền não vẫn nổi lên đùng đùng; nói gì rời thiền sư, hành giả, thầy bạn, thiền viện. Ngay thiền đường, thiền sư ngồi chần dần đó tượng Phật trước mặt, hành giả trùng trung như quân Nguyên mà lòng mình bất thiện vẫn tung tăng thoải mái.
Còn cái thiện thì sao? Khó à. Tâm tùy hỷ khó có lắm nha. Nhiều người hiểu lầm, tưởng mình đắc này đắc kia. Tui gặp riêng hỏi riêng mấy câu: you có chắc you không ganh tỵ, không bủn xỉn, you sẵn sàng tùy hỷ trong bất cứ lúc nào với quả lành nhân lành của người khác không? You có chắc không? You có chắc you ly dục, vô sân một cách dễ dàng không? Khó lắm. KHó lắm.
Cho nên, bất thiện không cần cố gắng, là đơn vị gốc, nó là chỗ quê hương bản quán của chúng ta. Gốc là gì? Trong cây chỗ nào thấp nhất? Gốc, không cần cố gắng là mình có mặt rồi. Muốn lên cao, lên nhánh, lên đọt là phải leo. Gốc là không cần cố gắng. Bất cứ gốc nào mình thấy nhào tới là dính liền. Cao hơn gốc cây là phải trèo, có người đỡ nâng, tùm lum hết.
Gốc nó không cần. Nó là chỗ căn bản mà.
Nãy giờ tôi muốn nói gì ?
Mình tuy vô minh, nhưng thà là mù, nhưng đừng thêm tâm thần/ tà kiến.
Chánh kiến, tà kiến có từ 2 nguồn gốc giống nhau :
- Tác động từ người khác/ paratoghosa: nghe,đọc, học từ ai đó.
- Tư duy, do mình tư duy/ manasikara : tư duy đúng cách thì có chánh kiến (yoniso manasikara), sai cách thì không có chánh kiến (ayoniso manasikara).

Thà mù, mà né được tà kiến thì đỡ lắm. Dĩ nhiên, né trong hạn chế thôi chứ trừ hẳn là phải Tu Đà Hườn.
Lớp này đại chúng mà, tôi đi vòng vòng, chưa vô được tâm điểm tôi muốn nói gì nữa. Vì lớp đại chúng mà. Lúc nào tôi cũng tâm niệm, mình đang giảng cho người hoàn toàn mù tịt không biết gì hết. Dầu thứ 2 nào đi nữa, bắt đầu bài giảng tôi nghĩ : Ta đang nói chuyện cho người không biết gì, phải giải thích bao la là vậy đó.
Dầu bị mù đừng để bị điên, tâm thần.
Bản chất thế giới chỉ quẩn quanh Nhân quả thiện ác thôi.
Có một điều, mình không có thần thông nhưng nhớ công thức này : Khi ta nhiều quá nhiều thứ nào đó thì ta sẽ thiếu thứ khác đối lập.
Khi ta có quá nhiều thứ gì đó, ta sẽ thiếu thứ đối lập.
Không có thần thông, nhưng cứ ngồi dòm mình : đồ cũ nhiều quá thì đồ mới ít hoặc không có.
Tôi kể chuyện hơi kỳ. Có một vài lần, phật tử quen dữ dội, là bất kỳ lúc nào tôi có thể ghé nhà họ, thân đến mức vậy, thân vậy tôi mới đụng tới tủ lạnh. Họ nói thẳng tôi, sư cần sư cứ mở. Còn những

người không thân, mình cần mình nói họ lấy. Nhất là nhà neo đơn, một mẹ một con, con trai họ lười lắm, họ nói, sư cần sư lấy. Tôi nhớ, có nhiều cái tủ tôi mở ra, họ ăn còn tiếc dư họ không đổ, đĩa mẹ chồng lên đĩa con. Tôi biết thứ tôi rớ vô không nhiều. y như tâm hồn mình.

Khi mình có quá nhiều thứ gì đó, cơm nguội nhiều quá là cơm mới không có. Dầu không có thần thông, nhưng nhìn bản tâm mình mình thấy. Khi mình quan tâm cái này nhiều quá thì mình sẽ lơ là cái khác.

Tôi quay trở lại.

Toàn bộ thế giới chỉ quẩn quanh thiện ác buồn vui, nhân quả thiện ác.

Lắng tai chỗ nay nghe kỳ nè. Tôi sắp nói mà tôi run sợ các vị không hiểu.

Kể cả Phật tử, đi chùa nhiều năm, tự cho giỏi Phật pháp, tự cho mình là hành giả, tự cho mình là tinh thông giáo lý, mà có thể không để ý chuyện này. Khi ta chú ý quá nhiều một thứ nào đó thì ta sẽ lơ là thứ ngược lại.

Khi người Phật tử chú ý nhiều nhân thiện, thì phải lơ là quả thiện. Nhân thiện là gì ? Tín, tấn, niệm, định, tuệ, từ bi, hỷ xả, chánh niệm, kham nhẫn, thiền định, tha thứ, bao dung,… Quả thiện là gì ? Giàu, đẹp, khỏe, may mắn trong tình yêu tiền bạc tài chánh công ăn việc làm, tuổi thọ, tài sản, quan hệ xã hội,… Khi mình quan tâm quá nhiều quả lành thì hiểu ngầm lúc đó mình đã lơ là nhân lành. Người thiết tha tu tập nhân lành chuyện đầu tiên lơ là Quả lành. Bớt hưởng thụ, bớt nhà cửa, quyền lực,… mới chuyên tâm tu hành được. Hễ còn mong muốn hưởng thụ = quan tâm quả lành = lơ nhân lành. Dôi khi làm lơ mình không biết.

Tưởng Quả lành là chuyện đương nhiên. Đương nhiên là chuyện của nó.

Người tu hành chỉ quan tâm nhân lành nhưng phải làm lơ quả lành. Cố tránh nhân ác nhưng phải đủ bình tâm đối diện quả ác.

Tránh nhân xấu nhưng lòng phải đủ bình thản trước quả xấu.

Bồ Tát vậy đó. cho nên Bồ Tát sanh ra giàu, đẹp,… mà bỏ hết đi tu. Đẻ ra là đi :bố thí, phục vụ, trì giới,… khi quả lành trổ bỏ đi tu. Bồ Tát thường tránh điều ác không làm, khi quả ác trổ thì thanh thản bình tâm. Phàm phu mình ngược lại, nhân thiện lơ là, ăn rồi nghĩ quả lành không, mong được cái này được cái kia. Không gì buồn cười cho bằng, bình thường tâm từ không chịu tu, mà đụng chuyện là niệm Quan Âm. Trong khi bình thường tâm từ không chịu tu. Mình không chịu lắng nghe cuộc đời để giúp đỡ kịp lúc. Lắng nghe lời kêu réo của người khổ để mà cứu giúp kịp thời. Đó là tinh thần Quan Âm.

Gặp nạn réo Quan Âm là réo kiểu gì ? Bình thường không bố thí, kẹo ra nước, mà rước tượng Sivali về sì sụp. là sao ?

Cho nên, nhớ công thức đó. khi ta quan tâm quá nhiều, một thứ gì đó, ta sẽ lãng quên thứ ngược lại. Ăn rồi nghĩ quả lành không, coi chừng lơ là nhân lành. Tôi biết có người không đồng ý.

Người thiệt có lòng từ bi, lúc giúp họ không nghĩ đến mình. Thương con không nghĩ phước báu mà làm sao giúp con thôi. Qua Miến Điện, thấy tăng ni đói bệnh nghèo khó, người tu thiệt là thương là mình không nghĩ phước báu chỉ nghĩ làm sao giúp họ không khổ nữa. Trong kinh chữ « vô lượng » appamana khó lắm.

Làm phước bằng tâm hạn chế cho quả hạn chế, cầu cái này kia cho bản thân anh, cho cái tôi này được cái kia là đã bị nhốt trong cái hạn chế rồi. Nhân hạn chế thì quả không thể vô lượng. Đừng tưởng Bồ Tát cầu Phật đạo là hạn chế. Sai. Bản thân Phật đạo không là cái hạn chế mà là vô lượng. Vì sao> Phật là gì ? Ai Ngài cũng thương, đức lành nào Ngài cũng có, cái gì chư Phật cũng biết. Bản thân Phật quả là bao gồm 3 vô lượng = ai cũng thương (vô lượng từ bi), đức lành nào cũng có (vô lương) ; cái gì cũng biết (trí vô ngại, vô lượng).

Phật là vô lượng rồi.

Còn khi mình nguyện, đời sau con giàu, lấy được vợ hiền, chồng tốt,…

Các vị nói tôi phải nghĩ quả tôi mới làm nhân. Không, tôi không đồng ý.

Thiện tâm thứ thiệt không có

Giới là không bị gò bó trong số 5, số 8,… không giết con ruồi, con muỗi chỉ vì mình thương mình không nỡ tước đoạt mạng sống của nó, thứ 2 mình sợ tội, không phải mình đang giữ giới. Vậy cái giới mình rất hẹp. Còn mình không giết vì mình có lòng đại bi, không muốn gieo ác nghiệp.

Cho nên, nhân nào quả nấy.
Chuyện đầu tiên phải nhớ : Khi đầu ta nghĩ nhiều chuyện gì thì đương nhiên ta sẽ lơ là cái ngược lại.
Bồ Tát lơ là quả xấu nhưng tập chú nhân ác để tránh. Lơ là quả thiện, nhưng chú tâm nhân thiện để làm. Còn mình tham sướng, sợ khổ, cho nên, mình quan tâm nhiều quả lành, quả xấu mà không quan tâm nhân lành để làm, nhân xấu để tránh.
Phàm phu toàn quan tâm quả thôi. Khi tập chú quá nhiều quả, thì sẽ làm lơ nhân đi.
Khi ta có quá nhiều cái này, ta sẽ có ít đi cái ngược lại.
Chuyện thứ 2, khi cái này quá rộng thì có cái khác quá hẹp. Muốn có được đại bi tâm, vô lượng tâm với chúng sinh thì phải bỏ đi những biên giới, rào cản. Khi có quá nhiều rào cản thì vô lượng không thành tựu. Khi một miếng đất thấy 4 phía rào là không rộng. Đất rộng nhìn vô không thấy ranh mới là rộng, nhiều lắm là thấy 1 bờ, nó 8000 mẫu sao thấy hết các bờ rào, bờ ranh.
Nội tâm cũng vậy khi mình còn bị giới hạn bởi quá nhiều rào cản, những câu cầy thì chưa khá. Khi ta có quá nhiều cái này sẽ có ít đi thứ ngược lại. Thứ hai, khi cái này quá rộng thì cái khác quá hẹp.
Các vị nghe hoài, chuyện ông học giả, hỏi thiền sư, thiền sư chưa trả lời ông nói huyên thuyên, thiền sư mới kêu ổng cầm ly trà, rót,
ổng nói nó đầy, rót chỉ tràn, phỏng tay thôi.
Thiền sư : ông nói tới đây học đạo, mà đầu ông đầy thế trí.
Thì coi chừng mình không có thời gian, chỗ chứa
Kiến thức nhiều nó tốt cho khả năng suy tư học hỏi. tuy nhiên, nó có trong cái lý tưởng nào ? nếu có để thỏa mãn tri thức, đam mê thế tục thì cái có đó chỉ choán chỗ thôi. Dĩ nhiên kiến thức bách khoa nhiều thì tốt cho đường học hỏi tư duy. Mà nó có cho trong lý tưởng nào ?
Nhìn cách Phật tử đi chùa tôi đoán người này có chuyên tâm học đạo, hành thiền không. Cho tôi nói câu dễ ghét. Tôi có mấy lớp học bên Mỹ, Châu Âu, lớp ở ngoài, có số vô học A Tỳ Đàm, tùm lum, họ nghe tôi giới thiệu họ muốn học bộ nọ bộ kia, phần này phần nọ trong abhidhammattha sangaha, tôi nhìn tôi nghi nghi. Tại sao có cái cần chuyên tâm thì không chuyên tâm.
Thời gian sau, tôi nhận tin nguyên đám theo Tây Tạng hết. Nguyên đàm bỏ chồng bỏ con bỏ cha bỏ mẹ, nó kéo nhau qua Tây Tạng hết. Tôi không có ý bài xích Tây Tạng, nhưng tôi không ngờ, ngày nào cách đây không xa, họ sắm mỗi người bảng nêu A Tỳ Đàm, nghiên cứu tâm vương tâm sở hôm nay vất xó hết, vì Tây Tạng họ không xài cái đó. Bên đó Tây Tạng đọc rõ là không được, họ thích tụng kinh phải có nhạc khí, nhạc cụ… coi như một lần họ tụng kinh là như một dàn đại hợp xướng của âm nhạc Tây Phương. Đám này giờ nó khoái cái đó, đọc chú, trì kinh, hợp xướng. Nó khoái nói về tánh không, nó định nghĩa tánh không theo hướng của nó. Bây giờ không có Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên chỉ còn Milarepa, ..
Cho nên, tôi nhắc lại, tôi không bài xích ai hết. Khi bà con quá mê cải lương tài tử khó quay lại opera lắm. dân opera hát cải lương không nổi, dù cái nào cũng cần dài hơn, nhưng cái tông khác nhau nhiều lắm.
Khi mình nghĩ mình nhiều quá thì lòng mình nghĩ về chúng sinh ít đi. Tôi nhớ tôi nói không biết bao nhiêu lần.
Tôi chưa phải Thánh nhân. Nhưng tôi có thể chia sẻ bà con một ít kinh nghiệm cận tử, mình làm sao để mình ra đi bớt sợ chút, ra đi trong bình tĩnh, an tâm tốt hơn ra đi trong sợ hãi, luyến thương.
Tôi có chia sẻ bà con ít kinh nghiệm cận tử thế này :
- Thuở bình sinh lúc còn khỏe, bớt coi nặng mình lại. cái này kinh dạy không phải tui, tại Phật tử không biết gom lại thôi. Coi nhẹ cách nào ? Lần đó ngài girimananda, dạy ngài Anan 10 phép quán niệm đến giảng lại cho ngài girimananda nghe. Trớ trêu bài giảng đó là bài giảng tâm niệm tư duy hành trì thì hôm nay chúng ta lấy làm bài kinh cầu an cho người bệnh, chứ bài kinh đó là để tư duy, hành trì, quán chiếu. Cũng giống như thay vì uống thuốc thì chụp hình viên thuốc rồi kêu họ xếp nhỏ đeo trước ngực, cho nó hết đau bụng, nhiễm trùng, tiêu chảy,. Đức Phật dạy, coi nhẹ thân này bằng cách coi nó là ổ bệnh tật, bất tịnh. Có nghĩa là sau 1 giờ mình được khỏe mạnh rất có thể mình bị trọng bệnh, từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, từ nhẹ tới nặng, thân này luôn trong tình trạng để bệnh, để mình thấy nó là không có gì mà luyến tiếc. Coi nhẹ bằng cách coi nó là của nợ.

Thiếu tí chăm sóc bản thân mình còn thấy gớm nói chi người khác. Đối với tôi, người đẹp cách mấy mà cười răng dính rau là mình thấy ớn rồi. Hoặc họ đưa ngón tay ngoáy mũi là mình ớn rồi. chỉ cần mình thiếu chăm sóc, sinh hoạt thiếu ý tứ chút là đã gớm chết rồi. Ai đẹp thì đẹp mà thấy đôi vớ tháo ra liệng là mình ớn rồi. Đức Phật dạy thuở bình sinh coi nhẹ thân bằng cách thấy nó dơ : thân ta còn gớm nói gì thân người. thân ta sao thân người vậy, thân người sao thân ta vậy.
Lúc bình thường biết coi nhẹ thân xác này, mỗi giây phút có mặt là sự cưu mang, gồng gánh.

- Biết lưu tâm, chú ý gì đó ngoài ra thân này : biết yêu thương người khác, quán chiếu vô ngã, vô thường, đi đâu cũng đất nước lửa gió, 12 xứ, 18 giới, quan tâm cái lớn rộng thì làm lơ cái chật hẹp.

Vậy có 2 kinh nghiệm (1) hành trì ngay bây giờ, không thể nào chờ nước tới chân mới nhảy, bất kể tuổi tác, phải hành trì ngay bây giờ, nếu có niềm tin, nhận thức nên thực tập ngay bây giờ, không có tuổi nào đặc biệt hết. giống Đức Đạt Lai Lạt Ma, trong 365 ngày có 2 ngày chúng ta không bao giờ làm được việc gì hết dầu chúng ta giàu, khỏe cách mấy, dầu là vị Phật cũng không làm được gì trong 2 ngày đó : Tomorrow & Yesterday là ngày mai và ngày hôm qua. Là vì, tất cả việc chúng ta làm được là today, right now, right here chứ khi nó đã là hôm qua thì coi như mình không can thiệp được. Đã là ngày mai mình cũng không làm ăn được gì hết. Nhớ tránh.
Người nào càng ít hôm qua, ngày mai là càng khá. Ngày mai nhiều là toàn tơ tưởng chuyện sắp tới. Hôm qua là tơ tưởng chuyện cũ. Trong khi toàn bộ đời sống là right here, right now. Cho nên, tất cả pháp môn chỉ có duy nhất một thời điểm thực hiện là tại đây, bây giờ.
Bậy nhất là coi rằng tôi còn quá trẻ, tuổi trẻ nghĩ phật pháp nó già đi. Hứa hẹn tuần sau tháng tới, để tuổi già.
Trong 2 năm covid vừa qua, tầm đầu 2020, lúc đó sư trưởng sư cậu tôi mất, cho đến bây giờ giữa tháng 10, Kalama xây dựng đi được một đoạn, đến tháng 8,9 năm ngoái là ngưng luôn. Tất cả tịnh tài hoàn toàn còn nguyên vẹn, tuy thông báo không nhận thêm, trong thời gian này, đương nhiên mình dùng môt phần không nhỏ cho những cái đã làm. Nhưng không phải không xây dựng là chúng ta đứng yên. Đặc biệt, tôi tuyệt đối tin tưởng, dầu tôi có chết, thì tinh thần Kalama vẫn còn đó duy trì tiếp tục để thực hiện chỗ đi về cho hành giả muôn phương đặc biệt là người việt nam có chỗ phải nói là tiện nghi, sạch sẽ, đẹp mắt mà tu học, không thờ phượng truyền thống nào hết. Tất cả truyền thống đều được tôn trọng trên mảnh đất Kalama.
Chúng tôi liên tục thực hiện các cuốn sách: Nhật tụng Kalama 1,2,3 kinh mình lựa hơi nhiều, lọt qua cuốn 4 rồi. Chúng tôi dành thời giờ năm ngoái dành thực hiện bộ tự điển, tôi nửa đùa nửa thật, tôi thèm đặt tên Từ điển Pali Covid, cho một giai đoạn đáng nhớ.
Tôi muốn nói gì? Ở mỗi thời điểm, chúng ta có rất nhiều việc để làm,không có thời điểm nào, lý do nào mà mình bỏ sót giây phút hiện tại. Chúng ta có nhiều việc làm lắm quý vị. Chẳng hạn chuẩn bị bản thảo A Tỳ Đàm 1,2, Kalam 2,3 chúng ta đã chuẩn bị xong 4000 thuật ngữ Pali. Để kể các vị nghe.
Chữ Xá Lợi Phất, trong room ai cũng biết, mà không. Cái tài liệu về ngài Xá Lợi Phất chúng ta biết từ bản dịch, muốn tìm nguồn ở đâu ra? Trời biết. Tôi lựa chỗ đầy đủ nhất, tôi lấy ra làm một entry. Chữ kathina, tôi lựa tạng luật, tạng kinh, A Tỳ Đàm, chỗ nào có đầy đủ nhất tôi bỏ vô đó. Ngài Rahula ngài chứng Tu Đà Hườn năm mấy tuổi, chứng La Hán lúc mấy tuổi? kinh đức Phật thuyết cho ngài là năm nào trong đời ngài? Có chỗ tài liệu rõ như vậy. Định nghĩ Kusinara có bao nhiêu thông tin liên hệ.
Cho nên 4000 thuật ngữ pali một bên, tiếng việt một bên, tôi ghi, chú giải kinh trường bộ 18, chú giải tăng chi chương mấy, phẩm mấy,… để trình bày bà con công việc kalama làm trong 2 năm dịch, để xác định, chúng tôi luôn sống trong tinh thần tại đây, bây giờ. Chúng ta nhớ rằng, cái chết có thể đến bất cứ lúc nào, cho bất cứ ai.
Kinh nghiệm cận tử, tránh chết trong hoảng loạn, luyến tiếc. cái chết của người không đạo là cái chết trong tiếc nuối. cái chết người học đạo là trong chán chường mệt mỏi. cái chết người liễu đạo là ra đi trong thanh thản. KHông liễu đạo kiếp này thì chí ít chết của người học đạo, trong sự chán chường mệt mỏi vì mấy chục năm cưu mang gánh nặng này.

Bài giảng hôm qua tôi nhắc một người Việt Nam ở châu âu, ung thư kỳ cuối, cả đời lăng xăng thầy này bà nọ, giờ tính bằng giờ, nó đau đến mức morphin không có tác dụng, đặc biệt đương sự rất sợ chết, chỉ ngủ trong sự mệt mỏi không thể cưỡng lại thôi. Tôi không muốn bản thân mình và tất cả bà con ra đi trong tình trạng tâm lý như vậy. Muốn vượt qua bà con phải nhớ : Tại đây & bây giờ = 2 kinh nghiệm: bớt nghĩ nhiều về mình, hãy nghĩ nhiều về người khác.
Tôi đọc cuộc đời nhiều ma sơ, bỏ học vì, cả cuộc đời vào tu trong các đan viện, dấn thân mấy mươi năm phục vụ người ho lao,phong cùi, trẻ con mồ côi, … có những bà xơ lúc cận tử không nghĩ tới chúa mà nghĩ đám bà đang lo, cái đó mới ghê "2 tấn gạo, một tấn thuốc, bao nhiêu rau cải người ta hứa, làm sao vào tới cho đám nhỏ ăn, mùa mưa bão tới tụi nó sống sao khi mình không còn nữa…" đẹp thay tấm lòng đó. An yên thay là cái chết của con người đó. Sắp chết ngạt thở không được, phải sao nó mới chết, mới có đảo chánh nó phải có đổ máu nó mới chết, vậy mà lúc thập tử nhất sinh bà sơ này chỉ nghĩ đến 280 đứa trẻ, 67 người bệnh nhân phong cùi, 81 cụ già đang sống cạnh mình. Đẹp lắm. Khi mình coi nhẹ mình thì có đủ lòng đại bi nghĩ về người khác. Khi dành nhiều tâm tư nghĩ về người khác thì không còn chỗ nghĩ về mình nữa.
Mình đau đớn, bệnh tật, thị phi chính là giây phút mình niệm phật ngon lành nhất. hãy nhớ rằng, cách đây bao nhiêu A Tăng Kỳ có một con người, thừa sức chứng A La Hán, đã ôm lấy tâm hồn người mẹ, nghĩ về vạn loại chúng sinh mà tất cả bôn ba bao nhiêu A Tăng Kỳ máu lệ, cuối cùng thành Phật, thành rồi độ được bao nhiêu hay bấy nhiêu.
Có đoạn kinh ngắn, là lời kể bà Yasodhara trước khi viên tịch, trong tiểu bộ kinh, ta đã theo chân Bồ Tát có bao nhiêu hạnh lành ta nghĩ đến Ngài vì ngài nghĩ đến chúng sinh. Bao nhiêu sống suối đại dương vẫn ít so với nước, sữa… ta đã cúng dường, địa cầu nặng nhưng nhẹ hơn so tài sản ta đã cúng dường khi ta đồng hành với Bồ Tát. Đó là những nhân cách rất lớn.
Chúng ta có thể không bằng, nhưng đó là những tấm gương. Có những người kích thước trọng lượng có thể đong đếm nhưng tầm nhìn thì không bờ bến, khi họ trải ra thì họ tương đương cái gì họ trải ra. Lòng họ vô lượng nên giá trị họ vô biên.
Chúng ta chỉ có một vốc, một bụm thôi.
Cho nên, chúng ta không có thần thông, không là thánh nhân nhưng hoàn toàn có thể hiểu về mình, mình đang có gì nhiều, thì cái ngược lại sẽ ít đi. ở mình cái gì rộng thì cái kia hẹp lại. Chuyện đương nhiên thôi.
Trong miếng đất diện tích ruộng lớn thì diện tích thổ cư ít lại, đương nhiên như vậy. cứ quan sát mình, một ngày mình sống nhiều với tâm tư cảnh giới nào? cảnh giới thánh nhân, phạm thiên, dục thiên, con người, các loài đọa xứ. Muốn về dục thiên phải sống nhiều thập thiện, muốn về phạm thiên là ly dục, muốn chứng thánh là phải ly ái = nhàm chán toàn bộ mọi hiện hữu dầu là dục hay thiền, dầu thiện ác cũng là sự quẩn quanh. Phải bằng nội tâm vô lượng mới đạt cảnh giới vô lượng được. Hễ sống nhiều tâm thái A Tu la ngạ quỷ đừng trách sau này về cộng trú với họ. Ngưu tầm ngưu mã tầm mã. Nhớ cái đó.
Cái gì mình nhiều quá thì cái ngược lại ít đi, cái gì rộng quá thì cái ngược lại hẹp đi, cái gì cao quá (cường độ) thì cái kia thấp đi. Và sau cùng, khi chúng ta nghĩ quá nhiều về nhân lành quả lành thì chúng ta không có thời giờ nghĩ nhiều về nhân ác quả ác.
Thích sướng sợ khổ = nghĩ nhiều quả ác quả thiện, thay vì phải nghĩ nhân ác quả ác = biết cái này bậy không làm. Đó là người tu. Chỉ quan tâm cái nhân thôi. Chú ý vào nhân ác để tránh, chú ý nhân thiện để làm là tu đúng.
Người không tu, nhìn quả ác để chạy trốn, nhìn quả thiện để đắm đuối trong đó.
Hôm nay chúng tôi dạy các vị nghe về thái độ sống, tư duy, tôi mong bài giảng đại khái đơn giản giúp ích bà con nhìn lại, bên cạnh mìh không cao tăng, thánh tăng chỉ điểm ít ra mình dò dò coi mình thuộc loại nào, còn hơn tu mù.
Quên, có cái này, kalama nói chúng và bản thân chúng tôi không chủ trương kêu gọi tài chánh cho vụ kathina mà mấy hôm nay chúng tôi nhận được nhiều tin của nhóm kiến thiết Kalama, mấy người Phật tử.
Có người hỏi, họ nghe nhiều bài giảng quả báu Kathina, nghe nói ghê gớm lắm. Cúng dường chư thánh ngồi từ đây tới Sắc cứu cánh không bằng cúng dường Kathina. Tôi xin nói rõ thế này. Đó là

tài liệu đời sau, chánh tạng không có cái đó. Một người có cái này (đầu) đàng hoàng sẽ thấy thế này :
Quả báu cúng dường y áo, thực phẩm, thuốc men, trú xứ nhiều hay ít tùy thuộc vào nhiều điều kiện lắm, một là đối tượng nhận đức độ bao nhiêu ; hai là thiện tâm của người thực hiện ; thứ ba là thời điểm. Thí dụ vị A La Hán y áo rách rưới, tả tơi ngài gầy ốm xanh xao cần thuốc men thực phẩm, mình nhận ra cúng dường cho ngài thì công đức vô lượng bất kể ngày giờ.
Các vị tưởng tượng, tôi, các vị tổ chức cúng dường kathina cho tôi, đúng ngày, tổ chức mời 1000 vị quốc tế về tham dự tùm lum hết, mà làm sao bằng các vị cúng dường sao bằng các vị cúng dường lá y cho vị A La Hán không có ngày giờ, thí dụ vào tháng 5, ngoài mùa kathina, mà lúc vị đang rách rưới, thì theo các vị phước nào nhiều hơn ? Cho tôi, đúng mùa Kathina với vị A La Hán lúc cần, cái nào hơn ? Điều đó có nghĩa, đối tượng quan trọng lắm. Thứ hai là thiện tâm, thứ ba là thời điểm.
Thứ hai, Kathina ngày xưa nghĩa lớn hơn bây giờ, vì ngày xưa dệt vải bằng tay nên có miếng vải bằng bàn tay cực lắm, người đời có tiền là áo quần đã hiếm hoi rồi làm sao có vải mà đem đi làm phước cho chư tăng, lá y to đùng như vậy. ngày xưa chuyện ông sư rách nát nhiều lắm. Lá y ông sư xài nhiều hơn áo quần người đời, người đời không có cái này mặc cái khác, ông sư phải đúng cái đó mới được. nó hao dữ lắm. Chẳng hạn y tôi đang mặc, tôi không đi bát nó không hao, nhưng nó hao y nội. y vai trái ít hao, y nội hao vì bị mòn, mình mặc quay vòng vòng chứ mặc nó làm bó là không được.
Cho nên tôi nhấn mạnh lại, ý nghĩa dâng y Kathina, nó chỉ có công đức lớn trong trường hợp đặc biệt : 1/ thí chủ có nhận thức 2/ đức độ của đối tượng, 3 tháng an cư, chư tăng giới luật trong sạch + chuyên tâm học đạo, hành đạo. lúc đó hoằng đạo là không có, bình thường là cả ba (có hoằng đạo), lúc đó chỉ chuyên tâm học đạo & hành đạo. PHải trong sạch, & làm 2 chuyện đó (học đạo, hành đạo) thì sau mùa an cư, nếu chư tăng không có y rách, mà chư tăng bây giờ y quá trời luôn. Tôi chứng kiến nhiều chùa, dâng xong, chư tăng tống vô kho, đến mùa sau Phật tử tới, mình mở kho lấy ra phát lại cho họ lấy lại số tiền về cho chùa.
Chuyện đương nhiên thôi, đâu làm khác được. Họ cúng nhiều quá. làm sao ? Bỏ vô kho cất. năm sau họ nhào tới thỉnh cho họ thỉnh, thỉnh xong, đi vòng vòng, cũng đi vô kho nữa, chừng nào nó mục tả tơi tính tiếp.
Bây giờ cúng kathina không ý nghĩa như ngày xưa nữa.
Điều thứ 2 tôi không dám nói, đúng 3 tháng mình chuyên tâm, trong sạch hay không. Đừng dại khờ cho cúng Kathina là quan trọng.
Quanh năm bên Miến Điện, 12 tháng trong năm các vị nhắm mắt mò toàn y rách không à. Phật tử Miến Điện nghèo như ăn mày. Y áo mấy ông sư xài mỗi ngày, mờ đất là đi bát rồi. Cho nên 365 ngày bà con có điều kiện qua đó cúng y là đúng. Không cần mùa màng gì hết.
Kathina hồi nãy tôi nói. Nó có ý nghĩa thế này.
Một là vị trong sạch, hai là chư tăng chuyên tâm học hành. Thứ ba là khi mình cúng dường mình nhớ, ngày nào còn tăng chúng, ngày đó còn giới luật, ngày nào còn giới luật còn mùa an cư. Mỗi mùa an cư là một tuổi hạ của tỳ kheo. Cho nên, sau mùa an cư chư tăng được 5 tháng quả báo, được hưởng một số đặc quyền đặc lợi.
Nếu dựa vào chuyện nhờ Kathina mà chư tăng được 5 tháng quả báo mà mình được phước báu vô lượng thì tôi không đồng ý. Chỉ vì 5 tháng thoải mái của chư tăng mà mình được phước báu vô lượng là không đúng. Mà phải nghĩ, cúng dường kathina là duy trì luật tạng, phải hiểu vậy phước mới lớn. Nhưng phải đính kèm, đối tượng là ai. Nãy tôi nói rồi, cúng dường vị La Hán y rách bất kỳ tháng nào công đức lớn hơn là cúng cho tôi, đúng mùa kathina.
Như vậy, cúng dường y áo, thực phẩm, thuốc men, chỗ ở, quả lành tùy thuộc đối tượng người nhận, thiện tâm người cho, thời điểm thích hợp hay không. Người ta đang cần, đang thiếu.
Tại sao cúng dường vị vừa xả thiền diệt phước nhiều ? vì người ta nhịn 1 tuần rồi, giờ không ăn là chết ngắc, khi cúng dường bữa ăn cho thánh xả thiền diệt là cứu mạng một vị thánh, hỏi công đức kể sao cho xiết, đại dương biển cả không gian nào chứa cho hết công đức cứu mạng một vị thánh ?
Cứ cắm đầu dồn kathina mà chuyện khác mình mơ hồ. Trong khi, một năm biết bao nhiêu tăng ni,

phật tử có lòng tu học không có điều kiện mà mình lại không màng, mình cứ cắm đầu lo kathina là sao ?
Tuy nhiên, năm nay, trong suốt 16 đợt hỗ trợ bà con nghèo Miến Điện, giờ cuối có một vị phật tử vốn là cựu tăng bên Canada đã gửi một số tiền 500 canada nhờ giúp coi chùa nào nghèo cúng dùm. Bắt đầu nhiêu đó. Khi chúng tôi do dự bàn tính, nhận rồi thì lòi ra 1-2 người ngẫu nhiên gửi, thấy hơi nhiều, cuối cùng tôi thấy nhiều nhiều, tôi thấy thế này, bà con làm, không phải tui, tui xin góp ý. Tôi mê con số 1250, ngày xưa tôi gần 20 năm trước tôi có cái mộng, tôi ước đời tôi có rừng trúc, mỗi gốc trúc là một vị tăng, tái hiện rừng tre thánh chúng. Đẹp lắm. Mỗi vị một mặt, từ cổ xuống giống nhau. Trong đó có 2 vị thượng thủ.
Vì sau khi Thế Tôn thành đạo 9 tháng là có cuộc gặp mặt lịch sử, vô cùng độc đáo của Thế Tôn của 1250 vị La Hán, lục thông. Đặc biệt, cuộc họp mặt lịch sử được diễn ra tại ngôi chùa đầu tiên của lịch sử Phật giáo là chùa Trúc Lâm, do vua Bình Sa Vương hiến cúng. Chư Phật Ba đời có 3 lần đại hội thánh Tăng. Thế Tôn mình, đức Phật Thích Ca Mâu Ni, vì tuổi thọ không nhiều chỉ có 1 lần đại hội, đây là lần đầu tiên cũng là lần cuối cùng của Ngài. Trong cuộc họp đó có 2 vị thượng thủ, ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên+ 1248 vị nữa. Tất cả đều là Lục Thông La Hán=thành tựu thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm thông, túc mạng, sanh tử minh, lậu tận minh. Thứ hai, tất cả đều xuất gia bằng « ehi bhikkhu ! » Đức Phật đưa tay, chỉ nói một câu : Chánh pháp đã được thuyết giảng một cách đúng mức, hãy đến đây sống phạm hạnh trong giáo pháp này. Ngài đưa tay, nói vậy thì đương sự lập tức tóc râu, mất tiêu, y bát trang nghiêm như một vị trưởng lão đã tu mấy chục năm. Người muốn được cái đó, là kiếp xưa đã có cúng dường y áo cho Tam bảo, cho Phật hoặc cho Tăng, không cần kathina. Cả 1250 vị đó (1) đều xuất gia bằng Ehi bhikkhu, (2) đều là lục thông, (3) đều không mời mà đến, không gọi tự về, đều xuất gia « thiện lai tỳ kheo », Phật không gọi mà tự về. Buổi chiều hôm đó ở rải rác, tự nhiên suy nghĩ « Thế Tôn đang ở đâu, ta về lễ Phật » cả 1250 vị tỳ kheo ngay đêm đó đã có mặt trước Thế Tôn tại vườn Trúc Lâm. Ngài xác lập hệ thống tăng già với bản tuyên ngôn, cương lĩnh hoạt động, hoằng hóa của tăng già, kể từ đêm đó, với nội dung như sau :
Không làm các điều ác, thực hiện các hạnh lành, giữ gìn tâm trong sạch. Phật tử Việt Nam biết 3 cái đó thôi, còn mấy điều sau nữa.
Không làm các điều ác, thực hiện các hạnh lành, giữ gìn tâm trong sạch. Niết Bàn là tối thượng, Sa môn thường kham nhẫn, không ác ý với ai, thường thu thúc lục căn, tiết độ trong thực phẩm, thường xuyên sống tỉnh giác, sống trú xứ xa vắng. Ấy lời chư Phật dạy.
Có nghĩa là suốt 45 năm sau đó, toàn bộ hành trạng tăng chúng đều gói gọi trong bài giáo hối, là cương lĩnh, yếu chỉ của tăng đoàn mà Thế Tôn ban hành từ đêm đó.
Tôi có nói, nếu tài chánh nhiều, thôi mình cúng sao được 1250 vị thì đẹp quá. có bàn, mỗi vị cho được 50 đồng, không phải cúng riêng, mà mình làm toán mình chia trên giấy, không phải đưa cho mỗi vị 50 = y áo, giày dép, bữa ăn, số tiền không đủ để là tài sản để mua giầu gió, nhức đầu,… hôm nay đến giờ này, khi tôi kể chuyện vui cho bà con nghe, mình đã có đủ, 900 vị rồi. khi ban kiến thiết báo tôi biết thì tôi nói, nếu cận quá không có thì 1 là mình cúng 900 thôi thì một vị 50, 2 là mình ráng cúng cho đủ 1250 mà rút lại không còn 50 mà còn 35 đồng gì thôi. Không phải là kêu gọi, nhưng báo cáo cho các đồng chí đạo hữu biết. Bản thân chúng tôi chỉ góp lời chứ chúng tôi không nhận, toàn bộ hùn hạp là bàn con bên nhóm kalama friends, cần thì lên tiếng để giải thích cho bà con Kathina là sao, quả báu là sao.
Khi mình nghe, mình không chắt lọc.
Công đức nào cũng lớn bé tùy thuộc ; đối tượng, thiện tâm, và thời điểm (khi đối tượng cần : bệnh cần thuốc, đói cần ăn, lạnh cần đồ đắp,.. không phải rằm tháng 7 mới cho ăn, … khi nào người ta cần là thời điểm thích hợp. Không phải tính theo ngày trên lịch. Mà là thời điểm thích hợp với người nhận.
Tưởng tượng, các vị bị covid tôi cho vắc xin đúng hơn 8 năm nữa tôi cho đè chích đứa 3 mũi chịu nổi không ?
Ok, chúc bà con một ngày vui.

XIN LƯU Ý:
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐÍNH.
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.
